

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐÔNG TRIỀU - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1767**/NĐĐT-KHVT

V/v báo giá hàng hoá của Dự án đầu tư nâng
cấp HT nghiền đá vôi (dây chuyền đá vôi A)

Quảng Ninh, ngày **20** tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Quý Công ty

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang tiến hành các thủ tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống nghiền đá vôi (dây chuyền đá vôi A) Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê. Để có cơ sở lập tổng mức đầu tư đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty có quan tâm báo giá các hàng hoá chi tiết theo Phụ lục. Bảng tổng hợp khối lượng đề nghị báo giá đính kèm (**đề nghị Quý Công ty cung cấp các tài liệu kỹ thuật có liên quan của nhà sản xuất và các tài liệu về giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương (nếu có) để làm cơ sở xem xét, đánh giá**).

- Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Thôn Đông Sơn, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266323; Fax: 0203.6266324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com).

- Thời gian báo giá: Chậm nhất ngày 27/6/2024.

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy để b/c);
- Lưu: TCHC, KHVT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Hùng

PHỤ LỤC. BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số **1767** /NĐĐT-KHVT ngày **20** /6/2024 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV)

Đề nghị Quý Công ty chào theo bảng dưới đây, ghi rõ cụ thể ký mã hiệu, thông số kỹ thuật, nhà sản xuất, xuất xứ, thời gian cung cấp, đơn giá và thuế phí (nếu có) của hàng hoá đề xuất.

Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
1	Hệ thống máy nghiền	Hệ thống máy nghiền bao gồm: 1. Máy nghiền: - Loại: Máy nghiền lồng; - Công suất nghiền: $\geq 30\text{t/h}$; - Cỡ hạt đầu vào: 0-30mm; - Cỡ hạt đầu ra: 0-1mm (tỉ lệ tối thiểu 90%). - Bao gồm: + Bộ pully + dây curoa lồng ngoài: 01 bộ; + Bộ pully + dây curoa lồng trong: 01 bộ; + Vỏ bảo vệ dây curoa: 02 bộ; + Bộ mở máy thủy lực: 01 bộ;				Bộ	01			

Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
		+ Bộ điểm đo nhiệt độ: 01 bộ; + Cảm biến tốc độ: 02 bộ; + Hệ thống bôi trơn trung tâm tự động: 01 bộ; + Bộ móng trung gian máy nghiền: 01 bộ <i>(để kết nối máy nghiền với bộ móng hiện tại trong Bản vẽ số MK-ĐV-DT-A01 đính kèm)</i> ; + Khớp nối đầu ra máy nghiền: 01 bộ <i>(để kết nối với hệ thống hiện có trong Bản vẽ số MK-ĐV-DT-A04 đính kèm)</i> ; + Khớp nối đầu vào máy nghiền: 01 bộ <i>(để kết nối với hệ thống hiện có trong Bản vẽ số MK-ĐV-DT-A04 đính kèm)</i> . 2. Động cơ lồng ngoài (01 cái): - Loại: Động cơ không đồng bộ, 3 pha, rô to lồng sóc; - Điện áp: $\geq 400V$;								

Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
		- Tần số: 50Hz; - Cấp bảo vệ: tối thiểu IP55; - Cấp cách điện: F; - Hiệu suất: tối thiểu IE3 (theo tiêu chuẩn IEC 60034-30-1: 2014). 3. Động cơ lồng trong (01 cái): - Loại: Động cơ không đồng bộ, 3 pha, rô to lồng sóc; - Điện áp: $\geq 400V$; - Tần số: 50Hz; - Cấp bảo vệ: tối thiểu IP55; - Cấp cách điện: F; - Hiệu suất: tối thiểu IE3 (theo tiêu chuẩn IEC 60034-30-1: 2014). 4. Bộ đỡ động cơ (02 bộ): Phù hợp với chân đế động cơ lồng ngoài, động cơ lồng trong.								

Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
2	Tủ điện điều khiển động cơ lồng ngoài	Tủ điện sử dụng để điều khiển động cơ lồng ngoài (có chức năng điều khiển tại chỗ; có chế độ chuyển từ xa và tại chỗ; có đèn hiển thị báo nguồn, báo chạy, báo dừng, báo lỗi; có đồng hồ hiển thị điện áp) được lắp ráp trọn bộ bao gồm các thiết bị chính có thông số kỹ thuật như sau: 1. Vỏ tủ: - Vỏ tủ dày 1,5 mm; - Vật liệu: SUS 304. 2. Biến tần (01 cái): - Công suất: phù hợp sử dụng điều khiển động cơ lồng ngoài; - Điện áp: $\geq 380V$, 3 pha; - Điều khiển DTC hoặc từ thông tựa rotor. 3. Áp tô mát tổng (01 cái): - Điện áp định mức: $\geq 400VAC$; - Dòng điện định mức: $\geq 200A$; - Số cực: 3 cực;				Tủ	01			

Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
		4. Biến dòng (01 cái): - Tần số: 50 Hz; - Cách điện cấp điện áp: 0,6kV; - Dòng thứ cấp: 5A; - Dòng sơ cấp: 200A; - Công suất: 15VA. 5. Biến áp (01 cái): - Điện áp sơ cấp: 400VAC; - Điện áp thứ cấp: 230VAC; - Công suất: 100VA. 6. Các thiết bị khác bao gồm: Công tắc dừng khẩn cấp, nút ấn chạy, nút ấn dừng, nút chuyển chế độ từ xa tại chỗ, đèn báo, dây điện mềm, đầu cốt dạng kim, thanh cài Din-Rail, máng nhựa, rơ le trung gian, cầu chì, thanh dẫn, bộ nguồn 220VAC/24VDC, đồng hồ đo điện áp, quạt làm mát,...								

Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
3	Tủ điện điều khiển động cơ lồng trong	Tủ điện sử dụng để điều khiển động cơ lồng trong (có chức năng điều khiển tại chỗ; có chế độ chuyển từ xa và tại chỗ; có đèn hiển thị báo nguồn, báo chạy, báo dừng, báo lỗi; có đồng hồ hiển thị điện áp) được lắp ráp trọn bộ bao gồm các thiết bị chính có thông số kỹ thuật như sau: 1. Vỏ tủ: - Vỏ tủ dày 1,5 mm; - Vật liệu: SUS 304. 2. Aptômat tổng (01 cái): - Điện áp định mức: $\geq 400\text{VAC}$; - Dòng điện định mức: $\geq 200\text{A}$; Số cực: 3 cực. 3. Khởi động từ (03 cái): - Loại: 3 pha; - Điện áp làm việc: $\geq 400\text{V}$; - Dòng điện: $\geq 150\text{A}$;				Tủ	01			

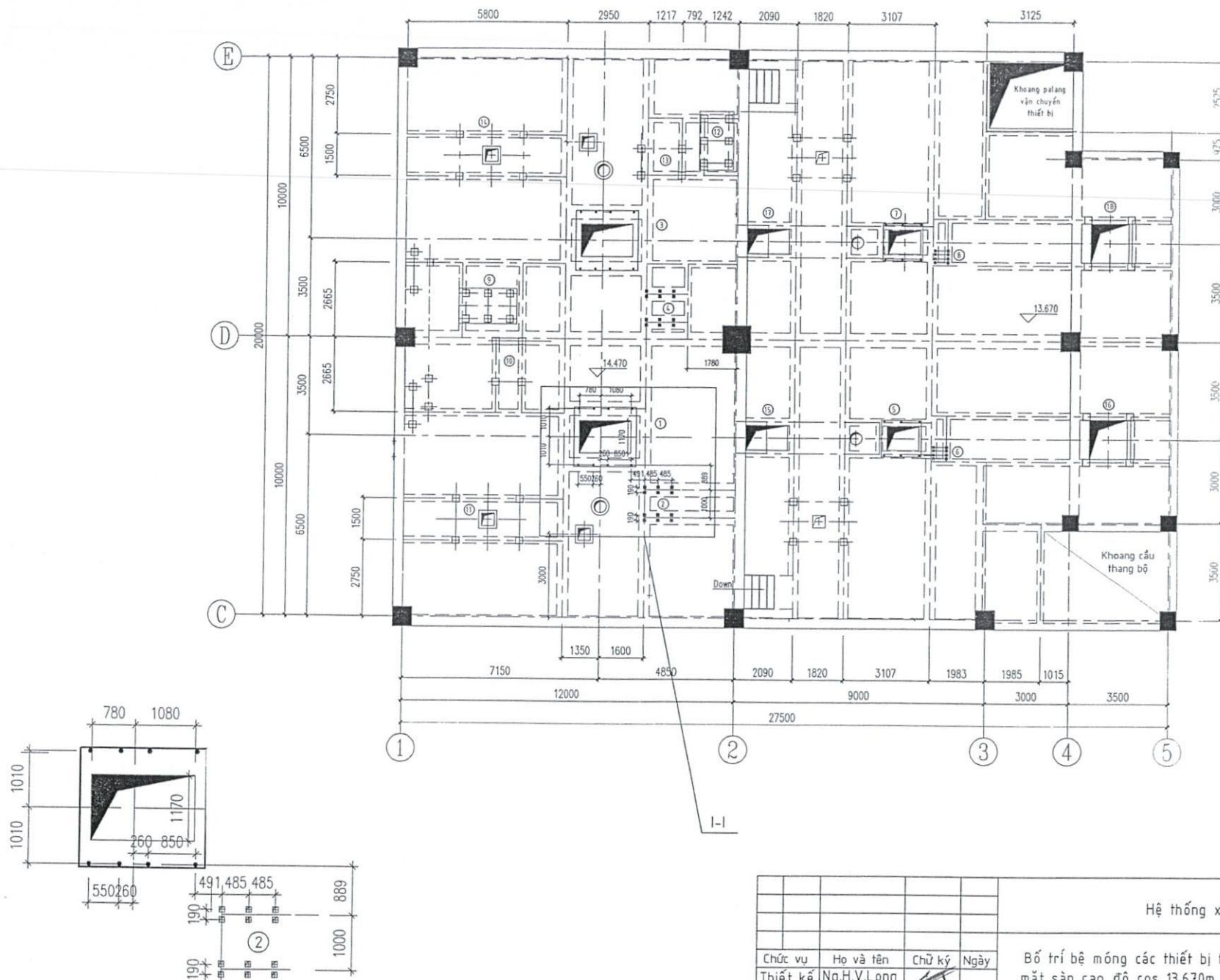
Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
		- Số tiếp điểm phụ: tối thiểu (2NO+2NC); - Điện áp điều khiển: 220V. 4. Khởi động từ (01 cái): - Loại: 3 pha; - Điện áp: $\geq 400V$; - Dòng điện: $\geq 65A$; - Số tiếp điểm phụ: tối thiểu (2NO+2NC); - Điện áp điều khiển: 220V. 5. Biến dòng (01 cái): - Tần số: 50 Hz; - Cách điện cấp điện áp: 0,6kV; - Dòng thứ cấp: 5A; - Dòng sơ cấp: 200A; - Công suất: 15VA. 6. Biến áp (01 cái): - Điện áp sơ cấp: 400VAC; - Điện áp thứ cấp: 230VAC; - Công suất: 100VA.								

Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
		7. Các thiết bị khác bao gồm: Công tắc dừng khẩn cấp, nút ấn chạy, nút ấn dừng, nút chuyển chế độ từ xa tại chỗ, đèn báo, dây điện mềm, đầu cốt dạng kim, thanh cài Din-Rail, máng nhựa, rơ le thời gian, rơ le trung gian, cầu chì, thanh dẫn, bộ nguồn 220VAC/24VDC, đồng hồ đo điện áp, quạt làm mát,...								
4	Cáp nguồn	CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x95+1x50 - 0.6/1kV				M	65			
5	Cáp nguồn	CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x70+1x35 - 0,6/1kV				M	60			
6	Cáp điện	CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x50 - 0,6/1kV				M	40			
7	Cáp tiếp địa	Cu/PVC 1Cx35mm ²				M	35			
8	Cáp nguồn	Cu/PVC/XLPE 3Cx1.5mm ² - 0,6/1kV				M	60			

Stt	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
9	Cáp điều khiển	Cu/PVC/PVC-S 8Cx1.5mm ² – 0,6/1kV có lưới chống nhiễu				M	100			
10	Cáp điều khiển	Cu/PVC/PVC-S 4Cx1.5mm ² – 0,6/1kV có lưới chống nhiễu				M	200			
11	Cáp điều khiển	Cu/PVC/PVC-S 4Cx1.5mm ² – 0,6/1kV có lưới chống nhiễu				M	120			
12	Vật tư khác bao gồm: Bulong, ecu, đệm vênh, đệm phẳng, sắt thép, đồ gá các loại...					Gói	01			

* **Ghi chú:**

- Thời gian bảo hành là 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.



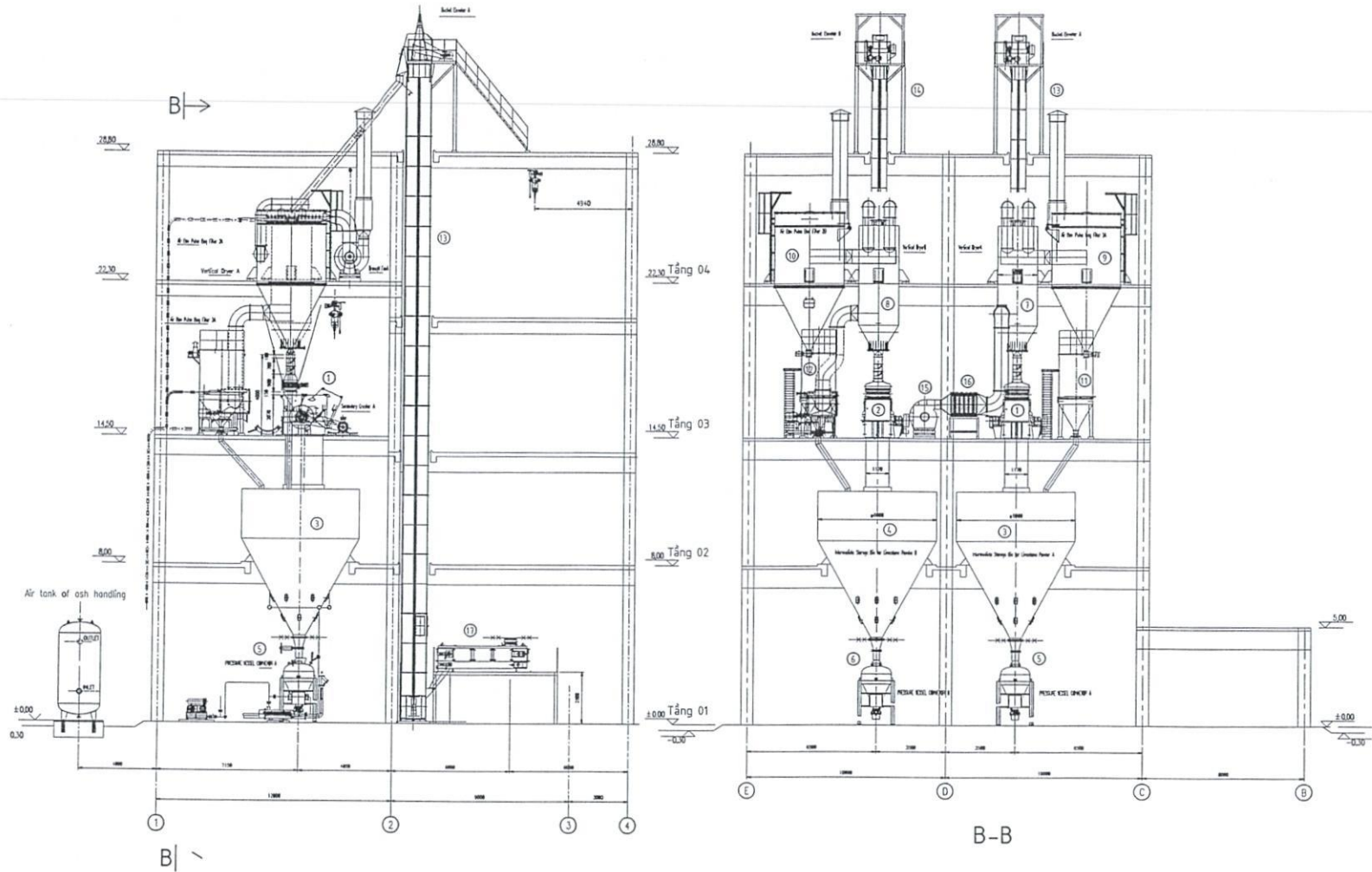
1. Đơn vị: mm
2. Áp dụng cấp dung sai TCVN 2263-1:2007-m

Hệ thống xử lý đá vôi

				CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐỒNG TRIỀU-TKV PHÒNG KỸ THUẬT-AN TOÀN		
Chức vụ	Ho và tên	Chữ ký	Ngày	Bố trí bề móng các thiết bị tại mặt sàn cao độ cos 13.670m và cos 14.470m - Nhà xử lý đá vôi		
Thiết kế	Ng.H.V.Long	<i>[Signature]</i>				
TP.KTAT	Ng.Đức.Hậu	<i>[Signature]</i>		VL:	Số. Lg	K.Lượng
P.GĐ	V.Phú.Cường	<i>[Signature]</i>			01	Tỉ lệ 1:50
				Số hiệu bản vẽ: MK-ĐV-DT-A01		

I-I
Vị trí máy nghiền

Bố trí thiết bị hệ thống xử lý đá vôi trước khi lắp
đặt máy nghiền kiểu lồng - Nhà xử lý đá vôi



1. Đơn vị: mm
2. Áp dụng cấp dung sai TCVN 2263-12007-m

Hệ thống xử lý đá vôi				
Chức vụ	Họ và tên	Chữ ký	Ngày	Bố trí thiết bị hệ thống xử lý đá vôi trước khi lắp đặt máy nghiền kiểu lồng - Nhà xử lý đá vôi
Thiết kế	Ng.H.V.Long			
TP.KTAT	Ng.Đức.Hậu			
P.GĐ	V.Phú.Cường			
VL:				Số hiệu bản vẽ: MK-ĐV-DT-A04